TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐST-DS	*Uông Bí, ngày 15 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07/11/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2022/TLST-DS ngày 27/6/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), địa chỉ tại 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, người đại diện pháp luật là ông Từ Tiến Phát – chức vụ: Tổng giám đốc, đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Trường Sơn, sinh năm 1992, địa chỉ tại lô BT-01, khu đô thị Hòn Cặp Bè, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn: ông Nguyễn Kế T, sinh năm 1985 và bà Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1983, cùng thường trú tại tổ 8a, khu 5b, phường V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hai bên đương sự nhất trí tính đến ngày 07/11/2022 ông Nguyễn Kế T và bà Phạm Thị Hồng H còn nợ ngân hàng ACB theo hợp đồng tín dụng số UBI.CN.667.150616 ngày 16/6/2016 số tiền là 113.599.437 đồng (gồm: nợ gốc 80.577.000 đồng, lãi trong hạn 16.870.853 đồng, lãi quá hạn 15.608.224 đồng,

phạt chậm trả lãi 543.360 đồng), và theo hợp đồng tín dụng số UBI.CN.157.210917 ngày 21/9/2017 số tiền là 48.069.468 đồng (gồm: nợ gốc 35.405.000 đồng, lãi trong hạn 4.783.105 đồng, lãi quá hạn 6.991.074 đồng, phạt chậm trả lãi 880.289 đồng). Tổng số nợ theo hai hợp đồng tín dụng trên là 161.638.905 (Một trăm sáu mươi mốt triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn chín trăm lẻ năm) đồng.

Kể từ ngày 08/11/2022 ông Nguyễn Kế T và bà Phạm Thị Hồng H còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày trả hết nợ gốc.

2.2. Hai bên đương sự nhất trí phương án trả nợ như sau:

2.2.1. Kể từ tháng 11/2022 đến tháng 02/2023, hàng tháng ông T và bà H phải T toán cho nguyên đơn số tiền 10.000.000 đồng/ tháng trừ vào nợ gốc, ngày trả nợ là vào ngày làm việc cuối cùng của tháng. Chậm nhất là đến ngày 31/03/2023 ông T và bà H phải tất toán toàn bộ khoản vay theo các hợp đồng tín dụng số UBI.CN.667.150616 ngày 16/6/2016 và số UBI.CN.157.210917 ngày 21/9/2017 nêu trên cho nguyên đơn.

2.2.2. Trường hợp ông T và bà H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số UBI.BĐCN.103.080415 ngày 10/4/2015 tại Phòng công chứng số 3 tỉnh Quảng Ninh (tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 90, địa chỉ tại khu 5A, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 945206, số vào sổ cấp giấy chứng nhận là CH00238 do Ủy ban Nhân dân thành phố Uông Bí cấp ngày 09/12/2014 mang tên ông Nguyễn Kế T và bà Phạm Thị Hồng H) để thu hồi một lần toàn bộ khoản vay.

Trong trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Kế T và bà Phạm Thị Hồng H còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn đến khi hết nợ.

2.3. Về án phí: Bị đơn là ông Nguyễn Kế T và bà Phạm Thị Hồng H phải liên đới nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 8.081.945 (Tám triệu không trăm tám mươi mốt nghìn chín trăm bốn mươi lăm) đồng vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả lại nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) số tiền tạm ứng án phí là 3.694.000 (Ba triệu sáu trăm chín mươi tư nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006857 ngày 23/6/2022 của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 7.200.000 đồng, đã chi trả hết trong việc xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp. Hai bên đương sự nhất trí để bị đơn là ông Nguyễn Kế T và bà Phạm Thị Hồng H phải trả lại nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 7.200.000 (bảy triệu hai trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị đơn là ông Nguyễn Kế T và bà Phạm Thị Hồng H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Uông Bí (02 bản);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS Tp. Uông Bí;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đức